

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày 14/6/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Việt Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Hoàng Nghiệp;**

Ông **Huỳnh Thanh Hùng.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Nhựt** - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang tham gia phiên
tòa:* Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã K, Tòa án
nhân dân huyện A đưa ra xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
22/2019/HSST ngày 16/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55
ngày 29/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Đ, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh
An Giang; nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn
giáo: Tứ Ân Hiếu Nghĩa; Trình độ văn hóa: 09/12; Cha: Nguyễn Chí D, sinh
năm: 1973; Mẹ: Huỳnh Thị P, sinh năm: 1972; anh chị em ruột có 02 người, bị
cáo là người nhỏ nhất.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Em Huỳnh Văn Đ, sinh ngày: 21/5/2004; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A,
tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp em Huỳnh Văn Đ là ông Huỳnh Văn C (cha ruột em
Đ), sinh năm: 1984; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang. (vắng
mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/02/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện A phối hợp cùng Công an xã K tiến hành kiểm tra nhà ông Nguyễn Chí D thuộc ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang, phát hiện Nguyễn Huỳnh Đ có dấu hiệu nghi vấn tàng trữ ma túy nên tiến hành kiểm tra phòng ngủ của Đ. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong 01 hộp giấy catton màu đen trong phòng ngủ có 02 bọc nylon trong suốt được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 28/02/2019, Huỳnh Văn Đ đến nhà rủ Nguyễn Huỳnh Đ đi uống nước ở quán N (thuộc ấp A, xã K, huyện A) và bàn nhau thể chấp điện thoại di động của Huỳnh Văn Đ lấy tiền mua ma túy sử dụng. Rồi, dùng số tiền có được sau khi thể chấp mua ma túy của M, địa điểm giao nhận tại khu vực bên cạnh quán N.

Sau khi nhận ma túy, Nguyễn Huỳnh Đ và Huỳnh Văn Đ đem về phòng ngủ của Nguyễn Huỳnh Đ sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Nguyễn Huỳnh Đ lấy phần ma túy còn lại cất giấu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngày 07/03/2019, Nguyễn Huỳnh Đ bị khởi tố điều tra.

Căn cứ Kết luận giám định số 52/KLGT-PC09(MT) ngày 06/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2837 gam.

Tại bản Cáo trạng số 21/VKS-HS ngày 15/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Nguyễn Huỳnh Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 01 Điều 249, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ với mức án từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 28/02/2019 Nguyễn Huỳnh Đ có hành vi mua ma túy đá loại Methamphetamine với khối lượng 0,2837 gam về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Đ về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân, nhận thức được sử dụng ma túy là con đường dẫn đến cái chết, bị cáo mua ma túy về để sử dụng, đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện biên giới.

Nhà nước nghiêm cấm bất kỳ ai có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, mọi người, mọi gia đình hãy nói không với ma túy. Ma túy đã làm cho bao gia đình tan nát, người sử dụng ma túy không còn sức khỏe để lao động, không đủ nhận thức và khi lên cơn nghiện có thể làm bất cứ việc gì để thỏa mãn cơn nghiện. Nhà trường và các bậc cha, mẹ, phải biết giáo dục và định hướng để con em mình biết mà tránh xa con đường ma túy, những ai có ý định mua bán trái phép chất ma túy thì kiên quyết từ bỏ, ai còn liên quan đến ma túy thì cũng sẽ bị pháp luật xử lý.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

phần nào hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A.

Đối với Huỳnh Văn Đ: Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì Huỳnh Văn Đ được 14 tuổi 06 tháng nên không thể xử lý hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 12 Bộ luật hình sự.

Đối với thanh niên tên M: Do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa thể làm việc được. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án được xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì thư được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A, tỉnh An Giang và các chữ ký có tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Huỳnh Thanh Đ. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,2313 gam.

01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy

01 (một) hộp giấy catton màu đen, bên ngoài có dòng chữ Zippo

01 (một) bật lửa màu đỏ.

Lẽ ra, bị cáo còn có thể bị phạt tiền nhưng xét bị cáo hiện đang có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Căn cứ Điều 135, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Huỳnh Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huỳnh Đ 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam ngày 28/02/2019.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì thư được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký có tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Huỳnh Thanh Đ. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,2313 gam.

01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy.

01 (một) hộp giấy catton màu đen, bên ngoài có dòng chữ Zippo.

01 (một) bật lửa màu đỏ.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện A quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của những người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS huyện;
- Nhà tạm giữ;
- H/s N.Vụ CA
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Mai Việt Quốc